PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG VIỆT LỚP 1

Học vần · Bài 21–25: r s, t tr, th ia, ua ưa (SGK tr. 54–63)

Tuần 5

Họ và tên: ..... Lớp: .....



Bài 1: Điền vần ia, ua hay ưa (có cả dấu thanh)?

lá m..... | cà ch..... | d..... lê

m..... thu | c..... sổ | th..... nhỏ

Bài 2: Nhìn hình, điền vần: ưa · ua



r.....



c.....



d.....



s.....

Bài 3: Khoanh vào tiếng đúng yêu cầu

1. Tiếng nào có chữ th? (A) tre (B) thư (C) tổ
2. Tiếng nào có chữ r? (A) rổ (B) sổ (C) số
3. Tiếng nào có vần ia? (A) cua (B) tía (C) sữa
4. Tiếng nào có chữ tr? (A) chè (B) thỏ (C) tre

Bài 4: Ghép tiếng: nối để được từ đúng

1. sư	a. lê
2. lá	b. chua
3. rổ	c. rá
4. cà	d. tử
5. dưa	e. thư

Bài 5: Xếp các tiếng thành câu rồi viết lại

1. cà chua | Mẹ | mua

onthi.app
Ôn Thi - phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án

2. thả Bé Thư cá rô

🍅 Bài 6: Đọc hiểu: đọc rồi khoanh vào ý đúng

Trưa hè, bé Thư ở nhà bà. Nhà bà có giỏ cà chua đỏ. Bà chia cà chua cho Thư.

1. Bé Thư ở đâu? (A) nhà bà (B) thủ đô

2. Bà chia gì cho Thư? (A) dưa lê (B) cà chua (C) khế

✏️ Bài 7: Viết: tập chép từ

Chép lại cho đẹp: cà chua, dưa lê, trưa hè

ĐÁP ÁN – TIẾNG VIỆT LỚP 1

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài

Tuần 5

Bài 1: Điền vần ia, ua hay ưa (có cả dấu thanh)?

lá mía cà chua dưa lê mùa thu cửa sổ thìa nhỏ

Bài 2: Nhìn hình, điền vần: ưa · ua

🐢 – rùa 🦀 – cua 🥥 – dừa 🥛 – sữa

Bài 3: Khoanh vào tiếng đúng yêu cầu

1. B (thư) 2. A (rổ) 3. B (tía) 4. C (tre)

Bài 4: Ghép tiếng: nối để được từ đúng

1 – d 2 – e 3 – c 4 – b 5 – a

Bài 5: Xếp các tiếng thành câu rồi viết lại

1. Mẹ mua cà chua.
2. Bé Thư thả cá rô.

Bài 6: Đọc hiểu: đọc rồi khoanh vào ý đúng

1. A (nhà bà)
2. B (cà chua)

Bài 7: Viết: tập chép từ

cà chua, dưa lê, trưa hè

onthi.app
Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án